

Ngày 12/09/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

SFC: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 25%

SFC - CTCP Nhiên liệu Sài Gòn - 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2015 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó cổ tức sẽ được trả bằng tiền tổng cộng 25% (trong đó, cổ tức cho năm 2015 nhận 15%, và 10% cho tạm ứng năm 2016), thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2016.

SFN: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 8%

SFN - CTCP Dệt lưới Sài Gòn - Ngày 20/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ 05/10/2016.

PVI: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 20%

PVI - CTCP PVI - Ngày 19/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 20/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ 30/9/2016.

D2D: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

D2D - CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 - 19/09 là ngày GDKHQ chi tạm ứng cổ tức 06 tháng đầu năm 2016 bằng tiền và thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Công ty sẽ thực hiện tạm ứng cổ tức 06 tháng đầu năm 2016 bằng tiền với tỷ lệ 10% từ ngày 30/09/2016.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -394.46	18,085.45
	Nasdaq	↓ -133.57	5,125.91
	S&P 500	↓ -53.49	2,127.81
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -81.75	6,776.95
CHÂU ÂU 	DAX	↓ -101.85	10,573.44
	CAC 40	↓ -50.80	4,491.40
CHÂU Á 	Nikkei 225	↓ -165.02	16,800.74
	Hang Seng	↑ 180.36	24,099.70
	Shanghai	↓ -17.10	3,078.85

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

8 tháng đầu năm: Nhập khẩu thép tăng 27,3% so với cùng kỳ

Theo số liệu từ Bộ Công Thương, nhập khẩu thép tăng mạnh trong tháng 8, đưa tổng kim ngạch 8 tháng đầu năm đạt khoảng 12,6 triệu tấn (tăng 27,3%) so với cùng kỳ, tương đương gần 5,3 tỷ USD. Dự kiến cả năm 2016 lượng thép nhập sẽ khoảng 22 triệu tấn. Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu thép chính của các doanh nghiệp, chiếm 59%, kế đến là Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và Nga đã vươn lên vị trí thứ 5 trong số các nước cung cấp thép nhập cho thị trường Việt Nam.

Các ngân hàng cam kết cho doanh nghiệp vay mới hơn 800.000 tỷ đồng

Thông tin từ Ngân hàng Nhà nước cho biết, tổng số tiền các ngân hàng cam kết cho vay mới đạt hơn 800.000 tỷ đồng, gấp gần 4 lần mức cam kết cho vay mới tại thời điểm cuối năm 2014 (217.000 tỷ đồng). Lãi suất cho vay mới phổ biến trong khoảng 6 - 9%/năm đối với các khoản vay ngắn hạn, 9 - 11%/năm đối với các khoản vay trung và dài hạn, giảm khoảng 1%/năm so với trước đây; gia hạn nợ, cơ cấu lại kỳ hạn trả nợ, nâng hạn mức tín dụng, điều chỉnh giảm lãi suất cho các khoản vay cũ..., với dư nợ khoảng 80.000 tỷ đồng.

Ngày 12/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.945 đồng, tăng 13 đồng so với hôm qua

Sáng nay, Ngân hàng nhà nước công bố Tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 12/9 là 21.945 đồng/USD, tăng 13 đồng/USD so với ngày 10/9. Với biên độ tỷ giá +/-3%, sáng nay ngân hàng Vietcombank và BIDV cùng niêm yết tỷ giá từ 22.260-22.330 đồng/USD, không đổi so với cuối tuần trước.

Sáng ngày 12/09: Giá vàng SJC ở mức 36,23 - 36,30 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8 giờ sáng, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,23 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,30 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 10 nghìn đồng so với chốt phiên cuối tuần qua. Vàng thế giới niêm yết tại Kitco lúc 5 giờ (giờ Việt Nam) là 1.328,20 USD/ounce, giảm 0,4% so với giá mở cửa. Giá vàng thế giới ở cùng thời điểm là 35,55 triệu đồng/lượng, thấp hơn gần 700 nghìn so với giá trong nước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 09/09: Chỉ số Dow Jones giảm 2,13%, xuống 18.085,45 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên mất điểm khi lo ngại của giới đầu tư tăng lên sau vụ thử hạt nhân của Triều Tiên và bình luận chủ chiến của quan chức Fed. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 394,46 điểm, tương ứng 2,13%, xuống 18.085,45 điểm, chỉ số S&P 500 mất 53,49 điểm, hay 2,45%, xuống 2.127,81 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 133,58 điểm, tương đương 2,54%, xuống 5.125,91 điểm.

Ngày 09/09: Dầu thô giảm 3,7%, xuống 45,88 USD/thùng

Giá dầu phiên 9/9 giảm khi USD tăng giá và hoài nghi rằng dầu lưu kho của Mỹ tuần qua giảm che dấu sự khởi đầu xu hướng mới. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu Brent giao tháng 11/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,98 USD, tương đương 4%, xuống 48,01 USD/thùng. Tuy vậy, cả tuần giá dầu Brent vẫn tăng 2,5%. Giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 10/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,74 USD, tương ứng 3,7%, xuống 45,88 USD/thùng. Tuy nhiên, cả tuần giá dầu WTI vẫn tăng 3,2%.

Ngày 12/09/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-7,12/-1,07%**

Giá trị (điểm) ↓ **659.76**

Khối lượng (cp) **101,334,675**

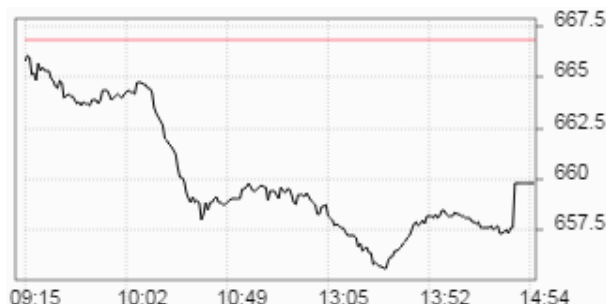
Giá trị (tỷ đồng) **2,494.00**

Số cp tăng giá ↑ **65**

Số cp giảm giá ↓ **190**

Số cp đứng giá → **56**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AGM	9.4	9.95	9.95	9.4	20,520	↑ 7.0%
DTL	17	17.65	17.65	17	200	↑ 7.0%
TTF	8.28	9.52	9.52	8.28	2,093,150	↑ 7.0%
BIC	34.95	36.9	36.9	32.2	55,480	↑ 7.0%
ROS	18.6	18.6	18.6	18.6	1,015,850	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↓ **-0,79/-0,93%**

Giá trị (điểm) ↓ **83.68**

Khối lượng (cp) **37,454,869**

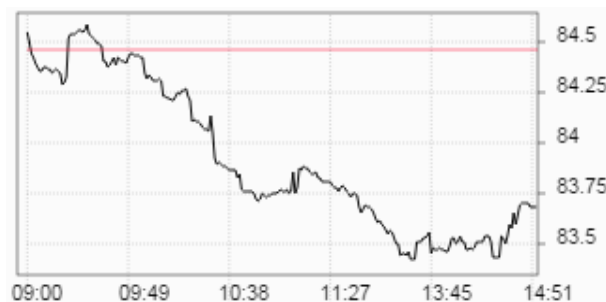
Giá trị (tỷ đồng) **461.28**

Số cp tăng giá ↑ **69**

Số cp giảm giá ↓ **114**

Số cp đứng giá → **196**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KTS	59	64.9	64.9	59	4,800	↑ 10.0%
SDN	34.1	34.1	34.1	34	36,200	↑ 10.0%
DC2	5.5	5.5	5.5	5.5	15,100	↑ 10.0%
SGH	27.1	27.1	27.1	27.1	1,135	↑ 9.7%
DZM	10.6	11.6	11.6	10.6	35,050	↑ 9.4%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	5,459,440	1,492,233
BÁN	13,068,190	1,587,610
MUA - BÁN	-7,608,750	-95,377

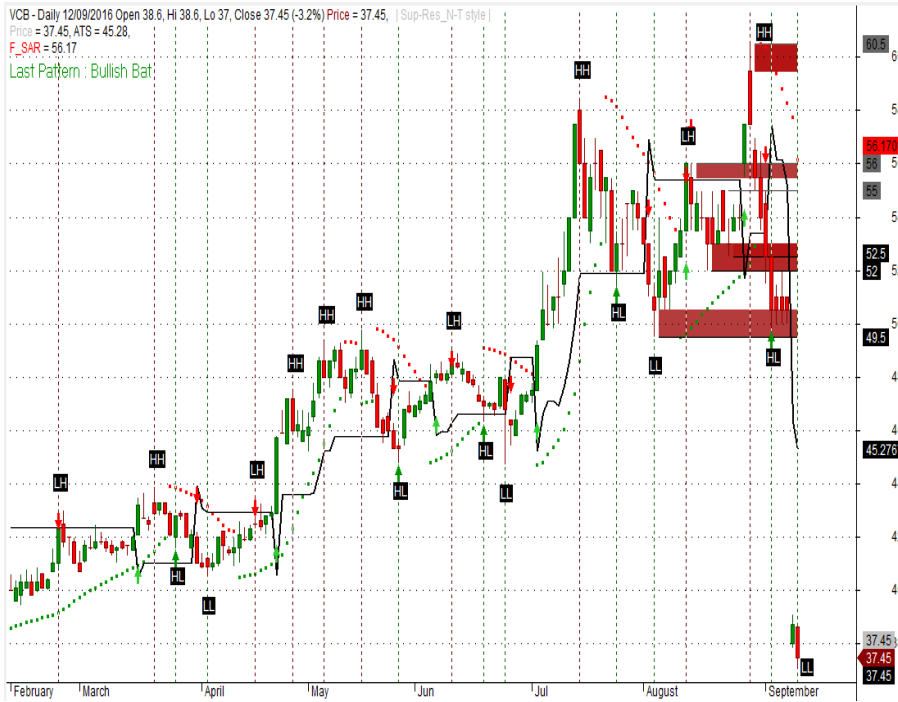
SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 12/09, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 156,78 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 171,06 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 14,3 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (473.600 cp), SHB (220.300 cp), BVS (197.800 cp), VND (119.100 cp) và VCG (100.000 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: KLF (821.700 cp), SHB (286.600 cp), IVS (234.100 cp), PVS (191.400 cp) và VMI (25.000 cp).

Ngày 12/09/2016

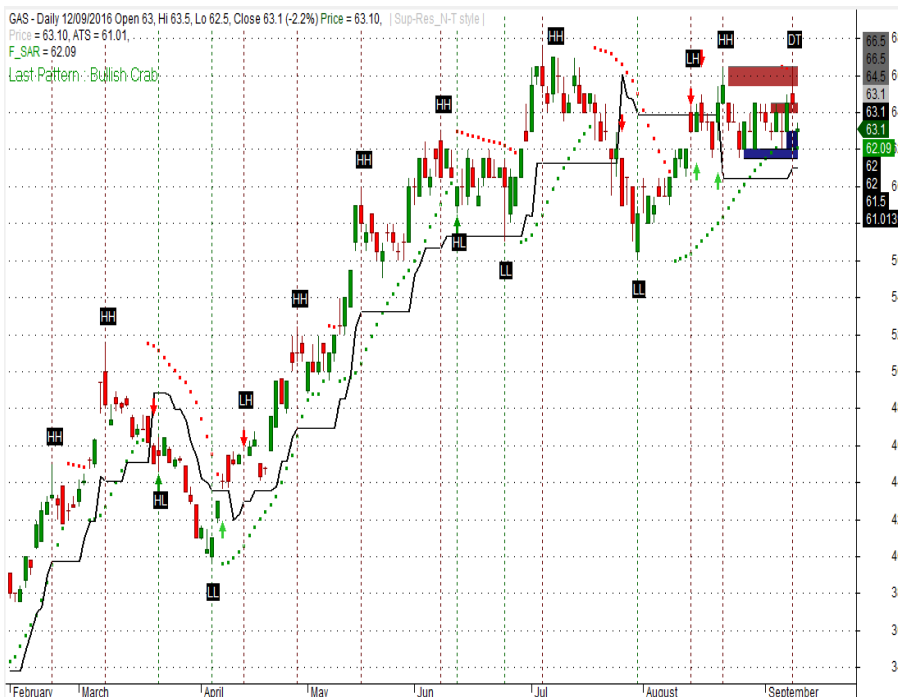
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 36.0 - 38.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 40.0 - 42.0

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 60.0 - 62.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 64.0 - 66.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 40.0 - 42.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 36.0 - 38.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 40.0 - 42.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↓ RSI	↑ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	↑ Volume

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 64.0 - 66.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 60.0 - 62.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 64.0 - 66.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

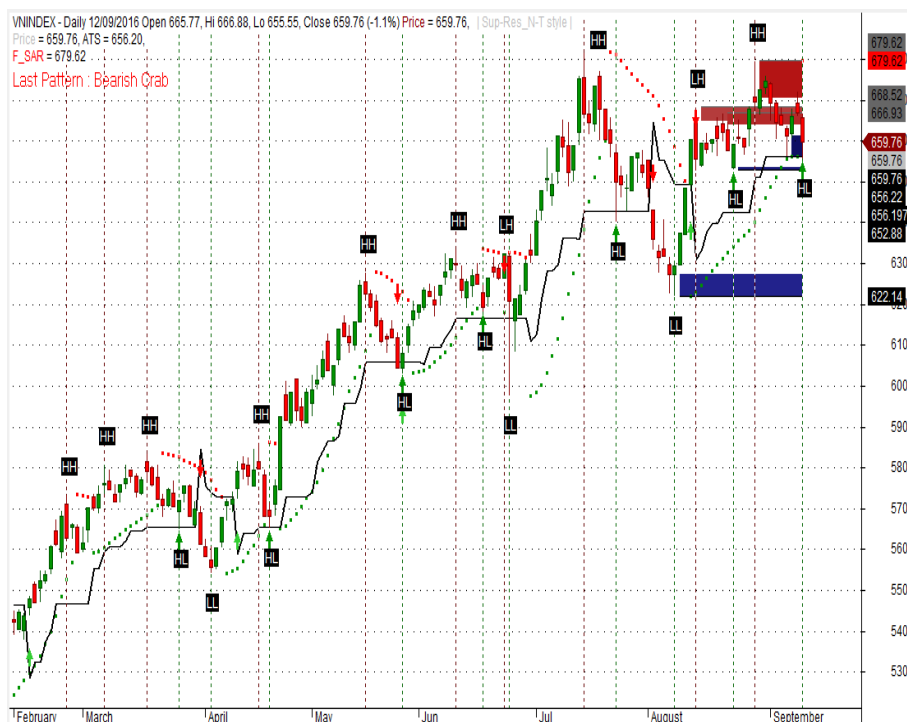
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	↓ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 12/09/2016

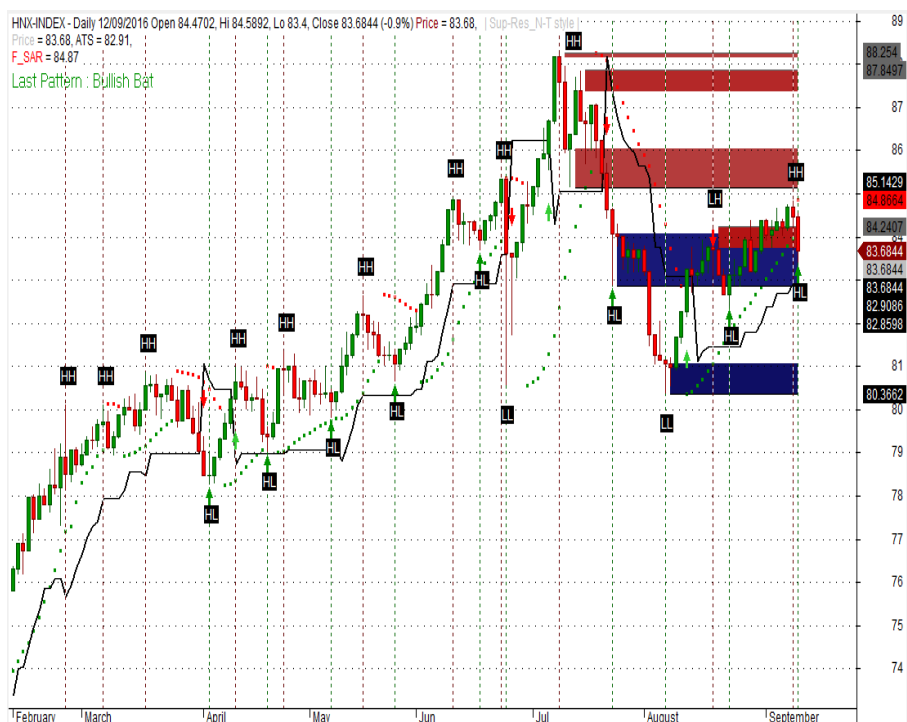
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 650 - 660 Vùng chốt lời ngắn hạn: 670 - 680

HNX-INDEX



Vùng mua: 83.0 - 84.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 85.0 - 86.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 650 - 660 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 650 - 660 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 670 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	→	BBs
MA	→	RSI	↓	SD
MACD	↑	Stochastic	↓	ATR
PSAR	↓	%R	↓	Volume
Aroon	↑	MFI	↑	Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 83.0 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 83.0 - 84.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.0 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

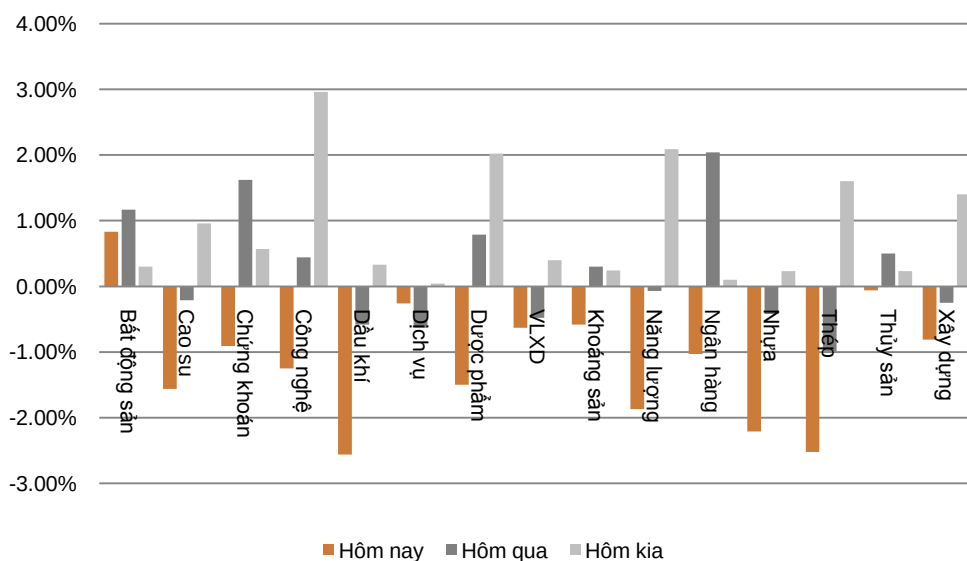
Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	→	ROC	→	BBs
MA	↑	RSI	↓	SD
MACD	↑	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↑	%R	↓	Volume
Aroon	↑	MFI	↓	Volume

Ngày 12/09/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.83%
Cao su	↓ -1.56%
Chứng khoán	↓ -0.91%
Công nghệ	↓ -1.25%
Dầu khí	↓ -2.56%
Dịch vụ	↓ -0.26%
Dược phẩm	↓ -1.50%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.63%
Khoáng sản	↓ -0.58%
Năng lượng	↓ -1.87%
Ngân hàng	↓ -1.03%
Nhựa	↓ -2.21%
Thép	↓ -2.52%
Thủy sản	↓ -0.06%
Xây dựng	↓ -0.81%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	DPM	28.6	28.1	↓ -0.5	↓ -1.8%	706,490
	PVS	21	20.7	↓ -0.3	↓ -1.4%	1,077,185
	PVD	26.8	25.8	↓ -1.0	↓ -3.7%	1,790,570
	PVI	29	28.4	↓ -0.6	↓ -2.1%	209,682
	PVT	14.5	13.5	↓ -1.0	↓ -6.9%	864,150
Năng lượng	GAS	64.5	63.1	↓ -1.4	↓ -2.2%	199,240
	PPC	14.9	14.7	↓ -0.2	↓ -1.3%	17,270
	PGD	43.5	43.5	→ 0.0	→ 0.0%	1,500
	VSH	17	16.8	↓ -0.2	↓ -1.2%	391,250
	TMP	26	27.5	↑ 1.5	↑ 5.8%	800
Thép	HPG	44.3	43	↓ -1.3	↓ -2.9%	3,209,760
	HSG	43.8	42.2	↓ -1.6	↓ -3.7%	2,182,040
	POM	8.5	8.8	↑ 0.3	↑ 3.5%	10
	DTL	16.5	17.7	↑ 1.2	↑ 7.3%	200
	TLH	10.5	10.4	↓ -0.1	↓ -1.0%	421,950
	VIS	15.2	14.7	↓ -0.5	↓ -3.3%	101,180

Ngày 12/09/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -2.18%	↑ 21.47%	↑ 22.62%	↑ 50.33%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.61%	↑ 17.71%	↑ 33.67%	↑ 68.24%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 0.06%	↑ 5.35%	↑ 22.45%	↑ 20.79%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -2.94%	↑ 19.26%	↑ 13.48%	↑ 43.42%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.27%	↑ 4.19%	↑ 14.56%	↑ 119.47%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -3.44%	↑ 4.12%	↑ 5.73%	↓ -7.20%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -0.61%	↓ -2.73%	↑ 9.38%	↓ -13.83%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.91%	↑ 0.46%	↑ 10.11%	↑ 35.32%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.02%	↑ 10.54%	↑ 15.13%	↑ 39.72%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 3.44%	↑ 9.24%	↑ 40.62%	↑ 56.49%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 2.96%	↑ 7.31%	↑ 2.83%	↑ 49.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 0.09%	↑ 3.66%	↑ 0.44%	↓ -3.19%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.46%	↑ 2.51%	↑ 6.82%	↓ -0.65%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.58%	↑ 6.27%	↑ 15.99%	↓ -2.88%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.05%	↓ -3.33%	↓ -3.79%	↓ -13.62%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -2.42%	↓ -6.97%	↓ -10.02%	↓ -16.62%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -0.23%	↑ 0.60%	↑ 31.10%	↓ -8.61%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 0.03%	↓ -2.63%	↑ 20.77%	↑ 0.91%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -6.66%	↓ -26.39%	↓ -33.11%	↓ -12.99%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -10.77%	↓ -0.77%	↑ 16.02%	↓ -59.84%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Cảng biển là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.91%. **Ngành Xi măng** là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 21.47%. **Ngành Thép** là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 40.62%. **Ngành Đường** là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 119.47%.

(Cập nhật ngày 24/08/2016)

Ngày 12/09/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑	20.2%	↑	8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	53.0	66.8	↑	28.5%	↑	1.9%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.8	11.2	↑	62.3%	↓	-15.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	63.0	72.4	↑	14.0%	↓	-0.8%	15/08/2016	
Trung bình:									↓	-1.7%	

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:									↑	30.5%	

Ngày 12/09/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 12/09/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 12/09/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 12/09/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	12/09/2016	VNM	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 241,903,505 CP	143	-4 (-2.72%)
12/09/2016	13/09/2016	10/10/2016	PSP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	11.3	0 (0%)
n/a	n/a	12/09/2016	SHN	HNX	Giao dịch bổ sung - 3,766,600 CP	12	0 (0%)
n/a	n/a	12/09/2016	VDN	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 979,835 CP	23.188	0.388 (1.7%)
13/09/2016	14/09/2016	n/a	ASM	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	15.5	0 (0%)
13/09/2016	14/09/2016	n/a	NET	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 40%	60.3	-1.4 (-2.27%)
14/09/2016	15/09/2016	18/10/2016	SD2	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	9.7	0.2 (2.11%)
14/09/2016	15/09/2016	30/09/2016	PSI	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	7.1	0 (0%)
14/09/2016	15/09/2016	n/a	TCS	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:79	9.5	0.5 (5.56%)
14/09/2016	15/09/2016	17/10/2016	DIH	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	10.6	0.3 (2.91%)
14/09/2016	15/09/2016	14/10/2016	HTV	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	20	1 (5.26%)
14/09/2016	15/09/2016	28/09/2016	SMC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	14.7	0 (0%)
14/09/2016	15/09/2016	24/10/2016	VNC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 700 đồng/CP	34	0 (0%)
14/09/2016	15/09/2016	05/10/2016	VTX	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	12.95	-1.35 (-9.44%)
15/09/2016	16/09/2016	n/a	AAA	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	32.9	0 (0%)
n/a	n/a	15/09/2016	FLC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 23,567,204 CP	5.3	0 (0%)
n/a	n/a	15/09/2016	TRS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 110,648 CP	56.6	0 (0%)
15/09/2016	16/09/2016	28/09/2016	ST8	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	31.5	0.1 (0.32%)
15/09/2016	16/09/2016	06/10/2016	TAC	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	78	-2 (-2.5%)
15/09/2016	16/09/2016	n/a	VIC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:225	48.8	1 (2.09%)
15/09/2016	16/09/2016	27/09/2016	KDC	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	38.1	-0.4 (-1.04%)
n/a	n/a	15/09/2016	DXP	HNX	Giao dịch bổ sung - 15,749,684 CP	22.8	0.2 (0.88%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.